

Tổng quan một số hướng nghiên cứu về bạo lực học đường và mô hình phòng chống bạo lực học đường

Phạm Thị Hồng Thắm

Email: thampth@vnies.edu.vn
Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam
Số 4 Trịnh Hoài Đức, Đống Đa,
Hà Nội, Việt Nam

TÓM TẮT: Bạo lực học đường đang là vấn đề xảy ra trên toàn thế giới, từng khu vực, từng quốc gia và trong mỗi trường học. Vấn đề này nhận được sự quan tâm của nhiều nhà nghiên cứu, nhà quản lý giáo dục, giáo viên và các bậc phụ huynh. Để giải quyết được vấn đề này, cần có sự vào cuộc của các bên liên quan như nhà trường, gia đình và xã hội. Nghiên cứu này sử dụng phương pháp nghiên cứu lí luận để tổng quan một số hướng nghiên cứu về bạo lực học đường. Kết quả cho thấy, các hướng nghiên cứu về thực trạng bạo lực học đường, hậu quả của bạo lực học đường, hướng nghiên cứu về giải pháp phòng chống bạo lực học đường hoặc mô hình phòng chống bạo lực học đường... nhận được nhiều sự quan tâm của các nhà nghiên cứu.

TỪ KHÓA: Bạo lực học đường, mô hình phòng chống bạo lực học đường, tổng quan, thực trạng, hậu quả.

→ Nhận bài 21/6/2024 → Nhận bài đã chỉnh sửa 05/7/2024 → Duyệt đăng 20/8/2024.

DOI: <https://doi.org/10.15625/2615-8957/12410804>

1. Đặt vấn đề

Bạo lực học đường còn được gọi là hành vi có ý gây tổn thương về thể chất, tâm hồn cho người khác. Bao gồm các hành động như hành hạ, ngược đãi, đánh đập, xâm hại, lăng mạ, xúc phạm danh dự, cô lập... và các hành vi khác gây tổn hại cho người khác dưới nhiều hình thức khác nhau diễn ra trong và ngoài trường học. Vấn đề bạo lực học đường không còn là vấn đề mới khi nó xảy ra hằng ngày, liên tục và đã có nhiều các nghiên cứu chỉ ra tính nghiêm trọng của vấn đề. Trong lĩnh vực nghiên cứu khoa học, chúng ta cần có nghiên cứu tổng quan để thấy được những vấn đề mà các nhà nghiên cứu đang quan tâm. Nghiên cứu tổng quan này có thể cho chúng ta nhìn thấy một góc nhìn về các vấn đề mà trong giai đoạn hiện nay nghiên cứu về bạo lực học đường quan tâm.

2. Kết quả nghiên cứu

2.1. Một số khái niệm liên quan

Bạo lực học đường: Bạo lực học đường là thuật ngữ dùng để chỉ các hành động làm tổn hại đến thể chất, tinh thần và vật chất của người khác dưới những hình thức khác nhau diễn ra trong môi trường học đường [1].

Các hình thức và biểu hiện của bạo lực học đường: Theo UNESCO, có 05 hình thức bạo lực học đường thường thấy, bao gồm: Bạo lực thể chất; Bạo lực tâm lí; Bạo lực tình dục; Bắt nạt; Bắt nạt trên mạng [2]. Ngoài ra, chúng ta còn thấy bạo lực học đường ở hình thức chủ động và bị động. Ở hình thức bị động, người bạo lực không ý thức được hành vi bạo lực của mình nhưng ở hành vi chủ động thì hoàn toàn khác, người bạo lực mang tính chất cố ý khi thực hiện các hành vi bạo lực. Ở

hình thức chủ động này, bạo lực học đường mang tính chất vô cùng nguy hiểm. Nó gây nên những tổn thương lớn về thể xác, tinh thần cho người bị bạo lực.

2.2 Hướng nghiên cứu về thực trạng bạo lực học đường

Tình trạng bạo lực học đường đang giống lên hồi chuông cảnh tỉnh cho toàn thế giới. Bạo lực học đường ngày càng gia tăng và ngày càng tinh vi, gây lên những hậu quả nghiêm trọng (ảnh hưởng suốt đời, chết, tự tử...). Dưới đây là những thống kê về nghiên cứu thực trạng bạo lực học đường ở một số nước/ quốc gia/khu vực trên thế giới:

Trên toàn cầu, 50% trẻ em từ 2-17 tuổi đã từng bị bạo lực thể xác, tình dục hoặc tinh thần trong năm qua. Ở Nam Phi, những người dưới 18 tuổi phải chịu tỉ lệ bạo lực cao một cách bất thường. Ví dụ, trong nghiên cứu “Nhóm từ sơ sinh đến 20 tuổi”, lần lượt có 48% và 49,2% trẻ em bị bạo lực tại cộng đồng và tại nhà. Meinck và cộng sự phát hiện ra rằng, 32% trẻ em thường xuyên bị lạm dụng. nghiên cứu Optimus năm 2016 cho thấy mức độ lạm dụng trẻ em ở vùng đất này lên tới tỉ lệ 42,2%. Trong Nghiên cứu về Bạo lực học đường toàn quốc năm 2012, Burton và Leoschut (2012) đã khảo sát gần 6000 học sinh tại 121 trường học và họ phát hiện ra rằng, 22,2% học sinh trong độ tuổi từ 12-18 đã trải qua một số hình thức bạo lực khi ở trường trong năm qua [3].

Nghiên cứu của Natasha Peovska (2020) tiến hành phỏng vấn cơ bản bao gồm một cuộc khảo sát do người phỏng vấn thực hiện để thu thập thông tin về số lượng nhân khẩu, tình trạng kinh tế xã hội, kiến thức và thái

độ liên quan đến an toàn trường học, hỗ trợ xã hội và mạng lưới xã hội, tình dục, giới tính và chuẩn mực, quyền, sức khỏe sinh sản tình dục và tìm kiếm sự chăm sóc hành vi cư xử... [4]. Sau khi hoàn thành thành phần này của cuộc phỏng vấn, người tham gia được yêu cầu hoàn thành bản tự phỏng vấn có sự hỗ trợ của máy tính bằng âm thanh về hành vi (ACASI), cho phép người học nghe câu hỏi qua tai nghe và tự trả lời trên máy tính bảng, phương pháp này được thực hiện nhằm đạt hiệu quả cao hơn về sự khách quan của người tham gia trả lời. Kết quả cho thấy, tổng cộng, 25,9% học viên đã từng bị bạo lực. Tỷ lệ này ở trẻ trai cao hơn trẻ gái (34,3% so với 21,1%) và xảy ra ở nhà vệ sinh cao hơn so với các nơi khác (28,3% so với 23,9%). Trong đó, bạo lực thể xác phổ biến nhất (35,7%), tiếp đến là bạo lực tâm lý (21,8%), bạo lực tình dục (13,1%), bỏ bê (10,6%), bắt nạt trên mạng (7,9%), trừng phạt thân thể (6,5%) và lạm dụng kinh tế (4,8%). Bạo lực thể xác phổ biến hơn ở trẻ em trai, mặc dù tỷ lệ này vẫn cao ở trẻ em gái (36,0% so với 35,3%). Bạo lực tâm lý phổ biến ở trẻ em gái hơn so với trẻ em trai (22,2% so với 21,4%). Nhà vệ sinh có nhiều bạo lực thể xác hơn (41,0% so với 30,4%), cũng như bạo lực tâm lý (24,8% so với 18,9%), nhưng “ở nơi khác” có số báo cáo về bạo lực tình dục cao hơn gấp đôi (18,4% so với 7,6%). Trong số những người bị bạo lực cho biết, họ đã từng trải qua nhiều hơn một hình thức bạo lực. Nhìn chung, trường học là nơi bạo lực xảy ra nhiều nhất (30,7%), tiếp theo là ở công viên (17,5%) hoặc ở nhà bạn bè (12,9%). Có sự khác biệt có ý nghĩa thống kê về giới tính ở những nơi xảy ra bạo lực, nam sinh có nhiều khả năng bị bạo lực ở trường học hơn so với nữ sinh (36,0% so với 26,3%). Sau đó, các bé gái có nhiều khả năng bị bạo lực trong công viên hơn so với các bé trai (20,2% so với 14,3%). Không có sự khác biệt thống kê giữa các tỉnh về địa điểm xảy ra bạo lực. Hầu hết bạo lực xảy ra vào ban ngày (57%), tiếp theo là buổi tối/ban đêm (32,4%) và 10,1% vào buổi sáng. Phần lớn những người từng bị bạo lực biết thủ phạm (66,7%), số còn lại không muốn nói. Hầu hết bạo lực do bạn cùng trang lứa gây ra (38,4%), tiếp theo là người lạ (21,1%), cha mẹ/người giám hộ (11,9%) hoặc anh chị em ruột (8,9%). Sau các bạn cùng trang lứa, trẻ em trai có nhiều khả năng bị bạo lực từ người lạ hơn (tương ứng là 25,8% so với 15,9%) [5]. Trong bối cảnh Nam Phi đang trải qua tỷ lệ bạo lực quá cao với những tác động về sức khỏe, xã hội và kinh tế suốt đời. Nghiên cứu này thông qua khảo sát 3432 học sinh lớp 8 từ 26 trường trung học cơ sở. Kết quả cho thấy, hầu hết (63,1%) là trẻ em gái, 81,5% ở độ tuổi 12-14. Tổng cộng 25,9% đã từng bị bạo lực, tỷ lệ này cao hơn ở các em trai. Bạo lực thể chất phổ biến nhất (35,7%), sau đó là bạo lực tâm lý (21,8%), tình dục (13,1%), bỏ mặc (10,6%), bắt nạt trên mạng (7,6%), trừng phạt thân

thể (6,5%) và lạm dụng kinh tế (4,8%). Trẻ em trai bị bạo lực thể xác nhiều hơn (36,0%); trẻ em gái bị bạo lực tâm lý nhiều hơn (22,2%). Gauteng có gấp đôi báo cáo về bạo lực tình dục (18,4% so với 7,6%). Bạo lực xảy ra nhiều nhất ở trường học (27,4%), tiếp đến là công viên (19,8%) hoặc nhà bạn bè (12,9%).

2.3. Hướng nghiên cứu về các hậu quả của bạo lực học đường

Từ sự ảnh hưởng về tâm lý, các nghiên cứu cho rằng, khi là nạn nhân của bạo lực, trẻ em thường có sự ảnh hưởng tiêu cực đến tinh thần và sức khỏe tâm thần [6], [7]. Các em sẽ bị ảnh hưởng đến toàn bộ cuộc sống trước mắt cũng như lâu dài. Nó có thể ảnh hưởng đến kết quả giáo dục và tiềm năng của trẻ [7]. Ngoài ra, khi bị bạo lực, trẻ sẽ có thái độ tiêu cực hơn và gia tăng bạo lực sau này trong cuộc sống của họ [5]. Bạo lực là một vấn đề nghiêm trọng ở trẻ em và thanh thiếu niên trong độ tuổi đi học. Nó có tác động ngắn hạn và dài hạn đối với cá nhân bị bắt nạt cũng như người ngoài cuộc có mặt trong sự kiện bắt nạt. Về biểu hiện tâm lý, sẽ xuất hiện các biểu hiện như khóc, rối loạn tâm thần, có suy nghĩ tiêu cực, không muốn sống, có ý nghĩ tự sát hoặc tự làm tổn thương bản thân [7]. Xét trên sự ảnh hưởng về thể chất, hành vi bạo lực có thể ảnh hưởng ngay lập tức tới sức khỏe thể chất của trẻ. Khi bị bắt nạt, các yếu tố gây căng thẳng về tâm lý và thể chất kích hoạt hệ thống thần kinh gây nên căng thẳng cho người bị bắt nạt. Khi căng thẳng trở nên kéo dài, hệ thống hormone đáp ứng căng thẳng trở nên suy giảm chức năng, dẫn đến phản ứng căng thẳng yếu đi. Đồng thời, sự ảnh hưởng của corticoid và các hormone khác trong hệ thần kinh có thể liên quan đến các vấn đề rối loạn giấc ngủ, cảm xúc, chú ý, học tập, trẻ sẽ trở nên lười biếng và ít nói, ăn uống kém. Một nghiên cứu được thực hiện vào năm 2014 cho thấy, những đứa trẻ bị bắt nạt có sức khỏe thể chất kém so với những đứa trẻ không bị bắt nạt.

2.4. Hướng nghiên cứu về các giải pháp, chương trình phòng chống bạo lực học đường

Bạo lực học đường được coi như một thực tế đang tồn tại và như là một phần của cuộc sống hằng ngày [4]. Garbarino cho rằng, hàng triệu trẻ em và thanh thiếu niên trên khắp thế giới lớn lên trong môi trường bạo lực và thậm chí còn đáng sợ hơn là nó xảy ra ở những nơi được cho là an toàn như gia đình và nhà trường [8]. Bạo lực học đường như một chủ đề thảo luận công khai đã trở nên phổ biến trong vài thập kỷ qua ở thế giới mặc dù điều này không có nghĩa nó là một vấn đề mới trong xã hội [9]. Trên thực tế, người ta tin rằng, vì có sẵn trường nên có những kẻ bắt nạt trong trường, có những vụ đánh nhau giữa các trẻ em, có những vụ án liên quan đến tổng tiền hoặc trẻ em bị quấy rối từ những đứa trẻ khác. Chính vì tính liên tục và thường xuyên như vậy

nên các nhà quản lý giáo dục, các nhà nghiên cứu và ngay cả xã hội cũng đang đưa ra một vấn đề là làm thế nào để bạo lực học đường biến mất trong cuộc sống học đường của trẻ em. Carra (2009) đã tập trung khai thác vấn đề này dưới nhiều khía cạnh khác nhau [10]. Thông qua phân tích các tài liệu, Carra cho rằng, ở các quốc gia và trong các bối cảnh xã hội khác nhau, các loại chính sách và chương trình phòng ngừa tại trường học khác nhau được áp dụng cho thấy kết quả khác nhau. Do đó, các giải pháp đưa ra để giải quyết vấn đề bạo lực học đường rất đa dạng, từ quản lý xung đột lớp học đến sự phát triển chương trình từ quốc gia; từ việc thành lập các cơ sở thực nghiệm đến các nhóm hợp tác giữa trường học và cảnh sát... tất cả đều nhằm tăng cường an toàn trường học thông qua sự tham gia của cảnh sát và các biện pháp an ninh khác. Đồng thời, một số chính sách khác như chú trọng phát triển cảm xúc xã hội cho học sinh hoặc quản lý học sinh dựa trên nguyên tắc của kỉ luật [10]. Vì vậy, từ góc độ khoa học và ứng dụng, cần xác định những mặt tích cực của các chính sách, chương trình khác nhau và vận dụng chúng một cách phù hợp để ngăn ngừa hoặc giảm thiểu một số loại bạo lực trong một bối cảnh xã hội nhất định.

Từ góc độ quản lý, nhằm làm hạn chế các vụ bạo lực học đường, chính phủ một số nước đã ban hành bộ luật chống bạo lực học đường. Từ năm 2011, tại Mỹ, tất cả các bang đều có những bộ luật phòng chống bạo lực học đường của riêng họ. Nó được sử dụng thường xuyên để phù hợp với điều kiện thực tế tại địa phương. Tuy không đều đặn nhưng xu hướng chung về số lượng các văn bản luật liên quan đến bạo lực học đường mỗi năm ở các bang tại Hoa Kỳ là ngày càng tăng, từ chỉ 01 đạo luật vào năm 1999 đến 21 đạo luật được ban hành mới hoặc sửa đổi riêng trong năm 2010. Tổng cộng từ năm 1999 đến năm 2010 đã có hơn 120 dự thảo luật được cơ quan lập pháp của các bang thông qua, bao gồm các dự thảo được ban hành mới hoặc được sửa đổi. Tính đến tháng 4 năm 2011, toàn nước Mỹ đã có 46 bang có luật chống bạo lực học đường của riêng mình và chỉ còn 04 bang chưa có đạo luật chống bạo lực học đường nhưng cũng đang trong giai đoạn chờ thông qua các văn bản dự thảo, bao gồm Hawaii, Michigan, Montana và South Dakota. Trong số 46 bang có chính sách luật chống bạo lực học đường, 45 bang có các chính sách, văn bản luật hướng dẫn trực tiếp các sở giáo dục cách áp dụng, thực hiện các chính sách về bạo lực học đường. Tuy nhiên, khái niệm của bạo lực học đường ở từng bang lại có những khác biệt nhất định: Hầu hết các hệ thống pháp luật về bạo lực học đường của các bang đề cập tới bạo lực học đường với các tên gọi gần nghĩa, thể hiện các khía cạnh của bạo lực học đường, bao gồm “bắt nạt”, “bắt nạt và quấy rối” hoặc “bắt nạt, quấy rối và đe dọa”. Có 09 hệ thống luật bang có phần phân biệt các khái

niệm “bắt nạt” và “quấy rối” và định nghĩa riêng biệt từng khái niệm. Có 02 hệ thống luật bang chỉ đề cập tới bạo lực học đường dưới tên gọi “quấy rối” mà không đề cập tới hành vi “bắt nạt” vì cho rằng, khái niệm này gắn liền với các hành vi ở trường học.

Từ góc độ nhà trường, môi trường trường học là yếu tố quan trọng nhằm gia tăng hoặc suy giảm các vấn đề về bạo lực học đường. Từ góc độ dạy học, nhà trường là nơi giáo dục học sinh các kiến thức về đảm bảo công bằng, quyền con người, đạo đức và các vấn đề về luật pháp [11]. Do vậy, dạy học là một bộ phận quan trọng của quá trình làm suy giảm các nguy cơ về bạo lực. Song song với dạy học, giáo viên là những đối tượng quan trọng có những ảnh hưởng trực tiếp hoặc gián tiếp tới hành vi của học sinh. Vì vậy, giáo viên phải là những người có đạo đức tốt, có kĩ năng sư phạm tốt [12]. Ngoài ra, các chương trình truyền thông về giáo dục bạo lực cũng được tổ chức trong trường học với sự tham gia của phụ huynh và cả học sinh [13]; Kutwayo et al (2021) đề xuất giáo dục lòng tự trọng và sự tự tin vào năng lực bản thân cho mỗi học sinh [5]; Dube et al, (2018) đề xuất giáo dục các ý thức về các nguyên tắc về công bằng xã hội [14]. Một số nghiên cứu khác đề xuất các biện pháp như trừng phạt thân thể đối với những học sinh bắt nạt [15].

2.5. Hướng nghiên cứu về các mô hình phòng chống bạo lực học đường

Mô hình học kĩ năng xã hội (Model of learning social skills). Mô hình này phân chia kĩ năng thành ba loại: Quá trình cảm xúc, kĩ năng xã hội/giao tiếp và điều chỉnh nhận thức [16]. Quá trình cảm xúc bao gồm kiến thức và biểu hiện cảm xúc, điều chỉnh cảm xúc và điều chỉnh hành vi, và sự đồng cảm. Các kĩ năng xã hội/giao tiếp bao gồm hiểu các tín hiệu xã hội, giải thích hành vi của người khác, quản lý các tình huống xã hội, tương tác tích cực với bạn bè và người lớn và các hành vi ủng hộ xã hội khác. Điều chỉnh nhận thức bao gồm kiểm soát sự chú ý, ức chế các phản ứng không phù hợp, nhận thức tính linh hoạt hoặc thay đổi [16]. Trên thực tế, cách tiếp cận này có một số lợi thế như hiệu quả về thời gian, chi phí thấp và tích hợp trong chương trình giảng dạy ở trường. Về hiệu quả, đánh giá các chương trình dựa trên mô hình cải thiện hành vi thông qua học các kĩ năng cảm xúc xã hội cho thấy kết quả đầy hứa hẹn cho học sinh. Phân tích tổng hợp các đánh giá được tìm thấy những tác động tích cực [17]. Jones & Bouffard (2012) đã tiến hành phân tích, tổng hợp các đánh giá về phòng ngừa ở trường tiểu học các chương trình đã phân tích các tác động tích cực thông qua sáu yếu tố: Kĩ năng xã hội; Thái độ đối với bản thân và người khác; Hành vi tích cực; Các vấn đề về hành vi; Cảm xúc căng thẳng; Thành công ở trường [16]. Tuy nhiên, thông qua đánh

giáo, các tác giả nhận thấy sự tính bền bỉ và chất lượng của việc thực hiện mới đem lại hiệu quả hơn khi triển khai mô hình, có nghĩa là cần được đưa vào các trường tác hàng ngày các mối quan hệ và thực hành ở trường [16]. Dựa trên bằng chứng nhất quán về tính hiệu quả, có thể kết luận rằng, cách tiếp cận này/mô hình trong giáo dục và phát triển kỹ năng có thể là cách tiếp cận hiệu quả nhất để cải thiện thái độ và hành vi của trẻ em, đặc biệt là trong lĩnh vực phòng ngừa bạo lực và tăng trí tuệ cảm xúc [18].

Mô hình kỉ luật tích cực (Model of restorative discipline). Triết lí cơ bản của kỉ luật tích cực là dựa trên sự can thiệp tích cực (giải quyết tranh chấp một cách hòa bình) đã được đưa vào giáo dục để học sinh nhận ra rằng cách tiếp cận truyền thống là không phù hợp để ngăn ngừa và giải quyết các vấn đề trên thực tế, kỉ luật tích cực được coi là giải pháp thay thế cho mô hình chính sách không khoan nhượng. Mô hình kỉ luật tích cực dựa trên một triết lí khác với các phương pháp kỉ luật truyền thống ở trường. Phương pháp kỉ luật phục hồi đặt ra các câu hỏi: Chuyện gì đã xảy ra? Ai bị thương và những ảnh hưởng là gì? Làm thế nào có thể sai lầm được sửa chữa? Chúng ta đã học gì theo thứ tự để xem xét các ý kiến khác nhau vào lần tới trái ngược với định hướng phản hồi truyền thống tiếp cận, Chuyện gì đã xảy ra? Ai là người có lỗi? Đây là hình phạt thích đáng? Chấp nhận việc sử dụng các nguyên tắc tư pháp tích cực của giáo viên và gia đình trong trường học thường được gọi là thực hành phục hồi. Niềm tin của hành động tích cực là sẽ có những thay đổi tích cực ở con người (học sinh) khi những người ở vị trí có thẩm quyền làm mọi việc với họ thay vì nhắm vào họ hoặc cho họ. Hành động tích cực và tôn trọng lẫn nhau là cơ sở cho sự tương tác giữa các thành viên của cộng đồng trường học chứ không phải trừng phạt [19].

Mô hình chính sách không khoan nhượng (Zero tolerance policy), quan điểm của mô hình này là một sự trừng phạt thích đáng đối với kẻ bắt nạt. Khi sử dụng mô hình này, nhà trường sẽ quan tâm đến việc xử lí

ng nghiêm minh những hành vi bắt nạt đối với người bắt nạt [20]. Học sinh sẽ bị trừng phạt nghiêm khắc nếu vi phạm kỉ luật học đường và nhiều học sinh đã bị đuổi học vì những hành vi bắt nạt của mình [21]. Tuy nhiên, nhiều ý kiến trái chiều cho rằng, mô hình này sẽ tạo nên những nguy cơ cho xã hội khi học sinh bị đuổi khỏi trường và không nhận được sự giáo dục phù hợp [22].

Mô hình thực thi pháp luật (Law Enforcement Model). Với mô hình này, nhà trường sẽ kết hợp với cảnh sát và những dụng cụ chuyên dụng để thực hiện giảm bớt nguy cơ và tình trạng bạo lực học đường, trong đó một số quy định được đưa ra như: Cảnh sát sẽ xuất hiện trong trường học; Máy dò kim loại được đặt ở khắp nơi trong trường; Học sinh bắt buộc phải sử dụng thẻ sinh viên và họ bị cấm sử dụng điện thoại trong trường, bắt buộc phải mặc đồng phục đến trường... Ngoài ra, còn có một số quy định bắt buộc khác.

Nghiên cứu về các mô hình phòng chống bạo lực học đường đang nhận được sự quan tâm của các nhà nghiên cứu. Đứng trước thực trạng bạo lực học đường diễn ra ngày càng nghiêm trọng và chưa có tín hiệu dừng lại thì mô hình áp dụng phòng chống bạo lực học đường là hướng làm hiệu quả hiện nay.

3. Kết luận

Các hướng nghiên cứu về thực trạng bạo lực học đường hiện nay cho thấy vấn đề này đang ngày càng trở nên nghiêm trọng và cần thiết có những biện pháp giải quyết hữu hiệu. Điều này cho chúng ta thấy được một cái nhìn tổng thể về thực trạng bạo lực học đường và một số mô hình áp dụng xử lí bạo lực học đường mà một số quốc gia đang ứng dụng. Hiệu quả của nghiên cứu là tài liệu tham khảo cho các nhà quản lí giáo dục, quản trị nhà trường, giáo viên, các nhà nghiên cứu giáo dục hoặc cho những ai quan tâm. Một số mô hình được nêu trong nghiên cứu được vận dụng trong nhà trường nhằm giảm thiểu tình trạng bạo lực học đường đang diễn ra nghiêm trọng hiện nay tại Việt Nam.

Tài liệu tham khảo

- [1] Ngô Phan Anh Tuấn, (2019), *Biện pháp phòng chống bạo lực học đường trong các cơ sở giáo dục phổ thông*. Tạp chí Khoa học, Trường Đại học Đồng Nai, số 15.
- [2] UNESCO, (2020), *What you need to know about school violence and bullying*, <https://en.unesco.org/news/what-you-need-know-about-school-violence-and-bullying>.
- [3] Burton, P., & Leoschut, L, (2013), *School Violence in South Africa. Results of the 2012 National School Violence Study*, Centre for Justice and Crime Prevention, Monograph series, 12.
- [4] Natasha Peovska, (2020), *Family Factors and Their Effects on Child Violent Behavior*, Criminal Justice Issues, Vol 3, DOI:10.51235/cji.2021.21.3.1.
- [5] Kutuywayo, A., Frade, S., Mahuma, T., Naidoo, N. P., & Mullick, S, (2021), *Experiences of violence among female and male grade eight learners: baseline findings from the Girls Achieve Power (GAP Year) trial across three South African townships*, Gates Open Research, 5, 89, <https://doi.org/10.7910/DVN/AHHWNL>.
- [6] Chitsamatanga, B. B, (2020), *School related gender-based violence as a violation of children's rights to education in South Africa: Manifestations, consequences and possible solutions*, J Hum Ecol, 69(1-3), 65-80, DOI:10.31901/24566608.2020/69.1-3.3203.
- [7] World Health Organization, (2019), *School-based violence prevention: a practical handbook*, World Health Organization.
- [8] Dogutas, A, (2011), *School Violence in Turkey, Multiple*

- Perspectives in Multiple Settings* [Doctoral dissertation, Kent State University], OhioLINK Electronic Theses and Dissertations Center, https://etd.ohiolink.edu/acprod/odb_etd/etd/r/1501/10?clear=10&p10_accession_num=kent1310504543.
- [9] Show, M, (2004), *Comprahenzive approaches to school safety and security: an international view*, In OECD, School safety and Security- Lessons in Dangers, pp.92-107, Organisation for Economic Co-operation and Development.
- [10] Carra, C, (2009), *European trends in research into violence and deviance in schools: achievements, problems, and outlook*, (C. Carra, & M. E. Hedibel, Eds.) International Journal on Violence and Schools, 10 (VIOLENCES IN SCHOOLS: EUROPEAN TRENDS IN RESEARCH), 97-110.
- [11] Tutty, L., Bradshaw, C., Thurston, W., Ashley, B., Marshall, P., Tunstall, L., . . . Nixon, K, (2005), *School based violence prevention programs: Preventing violence against children and Youth*.
- [12] Bekithemba, D, (2019), *School violence, mafiarisation and curriculum trajectories: A needfor a pedagogy of disarmament*, African safety promotion, Vol17(1), 49-59.
- [13] Chauke, T. A, (2021), *Exploration of youth behaviour: A response to learners 'violence in South Africa. Gender and Behaviour*, 19(2), 17804-17815, https://hdl.handle.net/10520/ejc-genbeh_v19_n2_a9.
- [14] Dube, B., & Hlalele, D, (2018), *Engaging critical emancipatory research as an alternative to mitigate school violence in South Africa*, Educational Research for Social Change,7(2), 74-86.
- [15] Dalglis, S. L., Khalid, H., & McMahon, S. A, (2020), *Document analysis in health policy research: the READapproach*, Health policy andplanning, Vol.35(10), 1424-1431.
- [16] Jones, S. M., & Bouffard, S. M, (2012), *Social and Emotional Learning in Schools*, Society for Research in Child Development.
- [17] Vusi Mncube & Nomanesi Madikizela-Madiya, (2014), *Gangsterism as a Cause Violence in South African Schools: The Case of Six Provinces*, Journal of Sociology and Social Anthropology, 5:1, 43-50, DOI: 10.1080/09766634.2014.11885608.
- [18] Kelker, K. A, (2003), *Resolving Conflicts in Schools: An Educational Approach to Violence Prevention*, In M. S. Fishbaugh, G. Schroth, & T. R. Berkeley (Eds.), Ensuring safe school environments: exploring issues, seeking solution, pp.69-88, New York: Lawrence Erlbaum Associates Publishers.
- [19] Meyer, L. H., & Evans, I. M, (2012), *The School Leader's Guide to Restorative School Discipline*. Thousand Oaks: Corwin.
- [20] Twemlow, S.W & Sacco, F.C, (2008), *Why school antibullying programs don't work*, Maryland: The Rowman & Littlefield Publishing Group, Inc.
- [21] Skiba, R., Boone, K., Fantanini, A., Wu, T., Strussell, A., & Peterson, R, (2011, september 15), *Preventing School Violence: A Practical Guide to Comprehensive Planning*, E SAFE AND RESPONSIVE SCHOOLS PROJECT AT THE INDIANA EDUCATION POLICY CENTER.
- [22] Ashley, J., & Burke, K, (2009), *Implementing restorative justice: A guide for schools*, Chicago: Illinois Criminal Justice Information Authority.

OVERVIEW OF SCHOOL VIOLENCE AND SOME MODELS FOR SCHOOL VIOLENCE PREVENTION

Pham Thi Hong Tham

Email: thampt@vnies.edu.vn
 The Vietnam Institute of Educational Sciences
 No.4 Trinh Hoai Duc street, Dong Da district,
 Hanoi, Vietnam

ABSTRACT: *School violence is a problem occurring worldwide, in each region, in each country, and in each school. This issue has received the attention of researchers, educational managers, teachers, and even student's parents. It is essential to have the participation of relevant stakeholders to solve this problem, such as schools, families, and the whole society. This study uses theoretical research methods to review several research directions on school violence. The results show research directions that attract researchers, such as the current situation of school violence, consequences of school violence; solutions to prevent school violence, models of school violence prevention, etc.*

KEYWORDS: School violence, school violence prevention model, overview, situation, consequences.